TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày 26 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Ngọc Quý** và ông **Trần Trung Úy**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Luân** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Tuyết Mai** – Kiểm sát viên.

Ngày 26/4/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ L số 26/2019/TLST - HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST-HS ngày 08/4/2019đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình C (tức Trương Công C),sinh năm 1979;Giới tính: Nam; Quê quán: xã PC, huyện C, Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm 3, thôn PB, xã PC, huyện C, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Xuân Ng (đã chết), con bà Trương Thị N, sinh năm 1947; có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2012; Danh chỉ bản số 82 lập ngày 10/01/2019 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày28/12/2018 đến 03/01/2019, được tại ngoại tại địa phương; có mặt tại phiên tòa.

2**. Vũ Tuấn T**, sinh năm 1986; Giới tính: Nam; Quê quán: xã TP, huyện C, Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn TL, xã TP, huyện C, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Tuấn T1 (đã chết), con bà Tống Thị Ch, sinh năm 1951; có vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1987 và 01 con, sinh năm 2015; Danh chỉ bản số70 lập ngày 03/01/2019 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án số 199 ngày 5/4/2011 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội "Giết người", đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 03/12/2013; nhưng chưa chấp hành xong việc cấp dưỡng cho ông Trần Văn L, nên chưa được xóa án.

Bị tạm giữ từ ngày 28/12/2018 đến 03/01/2019, được tại ngoại tại địa phương; có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Chí V, sinh năm 1987; Giới tính: Nam; Quê quán: xã PC, huyện C, Thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm Đ, thôn PB, xã PC, huyện C, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Chí B (đã chết), con bà Đỗ Thị Ch, sinh năm 1955; có vợ: Khúc Thị D, sinh năm 1987 và 01 con, sinh năm 2007; Danh chỉ bản số 83 lập ngày 03/01/2019tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 28/12/2018 đến 03/01/2019, được tại ngoại tại địa phương; có mặt tại phiên tòa.

4. Trương Công Q, sinh năm 1991; Giới tính: Nam; Quê quán: xã PC, huyện C, Thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm 1, thôn PB, xã PC, huyện C, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trương Công V, con bà Nguyễn Thị Q; có vợ: Lê Thị Tr, sinh năm 1993 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhấtsinh năm 2017; Danh chỉ bản số 81 lập ngày 10/01/2019tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2011, bị Công an huyện Chương Mỹ xử phạt hành chính về hành vi "Gây rối trật tự công cộng" theo quyết định số 782 ngày 11/8/2011.

Bị tạm giữ từ ngày 28/12/2018 đến 03/01/2019, được tại ngoại tại địa phương; có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn L, sinh năm 1989; Giới tính: Nam; Quê quán: xã PC, huyện C, Thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn PB, xã PC, huyện C, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc

tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn D, con bà Đào Thị Ch; có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1993 và 01 con, sinh năm 2018; Danh chỉ bản số 84 lập ngày 10/01/2019 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 28/12/2018 đến 03/01/2019, được tại ngoại tại địa phương; có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng**: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1959. Trú tại: Thôn PB, xã PC, huyện C, Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 28/12/2018, các đối tượng gồm Vũ Tuấn T, Trương Công Q, Nguyễn Chí V và Nguyễn Văn L đến nhà Nguyễn Đình C ở PB, PC, huyện C chơi. Tại đây, C rủ mọi người đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh chắn. Mọi người đồng ý chơi, C lấy 02 bộ bài chắn đã mua trước đó, 02 chiếc đĩa ở dưới bếp để sử dụng vào việc đánh bạc. Do Nguyễn Văn L không mang theo tiền, nên L nhận chia bài cho Nguyễn Đình C, Vũ Tuấn T, Trương Công Q và Nguyễn Chí V đánh bạc để nhằm hưởng tiền gà. Sau đó mọi người thống nhất hình thức đánh chắn Quăng (Người nào ù sẽ được từng người thua trả tiền theo cước ù), quy định các loại ù như sau: Ù xuông thì được 30.000đồng, dịch 10.000 đồng, ù tôm được 50.000đồng, ù lèo được 60.000 đồng, ù bạch định được 120.000 đồng, ù tám đỏ được 130.000 đồng, ù bạch thủ chì được 160.000 đồng. Riêng đối với người nào ù có các cước sắc như: ù Tám đỏ, ù bạch định và bạch thủ chì thì người ù phải bỏ ra 10.000 đồng cho L là người chia bài được hưởng (gọi là tiền gà). Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 12 giờ 20 phút thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu toàn bộ vật chứng.

* Vật chứng thu giữ:

- 02 bộ bài chắn, mỗi bộ 100 quân; 02 chiếc đĩa;

- Thu tại chiếu bạc số tiền 5.080.000 đồng (Năm triệu, không trăm, tám mươi nghìn đồng), cụ thể ở các vị trí các đối tượng ngồi đánh bạc: Nguyễn Đình C 1.930.000 đồng; Nguyễn Chí V 2.050.000đồng; Trương Công Q 830.000 đồng; Vũ Tuấn T 120.000 đồng; Nguyễn Văn L (chia bài) số tiền 150.000đồng;

- Thu trên người của Vũ Tuấn T 3.200.000đồng.

Quá trình điều tra vụ án: Các bị cáo đều khai nhận số tiền sử dụng vào đánh bạc ngày 28/12/2018 cụ thể như sau:

- Nguyễn Đình C: Là chủ nhà chuẩn bị bài chắn, đĩa và khởi xướng mọi người đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc C có tổng số tiền 1.500.000đồng, sử dụng để đánh bạc, thắng 480.000đồng và 05 ván ù nên bỏ ra 50.000 đồng cho L. Khi Công an bắt thu giữ tại vị trí ngồi của C được 1.930.000 đồng.

- Vũ Tuấn T: Có khoảng 3.580.000đồng sử dụng để đánh bạc, thua 240.000đồng và 02 ván ù nên bỏ ra 20.000 đồng cho L. Khi Công an bắt thu giữ tại vị trí ngồi của T được 120.000 đồng và thu trên người T số tiền 3.200.000đồng.

- Nguyễn Chí V: Có khoảng 1.800.000đồng sử dụng để đánh bạc, thắng 280.000đồng và 03 ván ù nên bỏ ra 30.000 đồng cho L. Khi Công an bắt thu giữ tại vị trí ngồi của V được 2.050.000 đồng.

- Trương Công Q: Có khoảng 1.400.000đồng sử dụng để đánh bạc, thua 520.000đồng và 05 ván ù nên bỏ ra 50.000 đồng cho L. Khi Công an bắt thu giữ tại vị trí ngồi của Q được 830.000 đồng.

- Nguyễn Văn L: Không mang theo tiền, nên L không tham gia đánh bạc mà là người chia bài cho C, T, V và Q đánh bạc, nhằm thu lời bất chính. Các đối tượng đánh bạc ù và bỏ tiền gà được 150.000 đồng cho L. Khi bị bắt Công an thu tại vị trí L ngồi là 150.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 26/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Nguyễn Đình C,Vũ Tuấn T, Nguyễn Chí V, Trương Công Q, Nguyễn Văn L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 với số tiền quy kết là 8.280.000 đồng.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Nguyễn Đình C, Vũ Tuấn T, Nguyễn Chí V, Trương Công Q, Nguyễn Văn L khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi và số tiền sử dụng vào đánh bạc như nội dung Cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Đình C, Vũ Tuấn T, Nguyễn Chí V, Trương Công Q, Nguyễn Văn L. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình C, Vũ Tuấn T, Nguyễn Chí V Trương Công Q, Nguyễn Văn L phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với

cả 05 bị cáo; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt đối với từng bị cáo như sau:

+ Vũ Tuấn T: điểm h khoản 1 Điều 52 (tái phạm); điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt từ 09 – 12 tháng tù (được trừ thời hạn tạm giam);

+ Nguyễn Đình C: điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: phạt từ 06 – 09 tháng tù (được trừ thời hạn tạm giam);

+ Nguyễn Chí V, Trương Công Q: điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: phạt từ 06 – 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 – 18 tháng;

+ Nguyễn Văn L: điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự: phạt từ 06 – 09 tháng Cải tạo không giam giữ.

+ Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài chắn, mỗi bộ 100 quân; 02 chiếc đĩa; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.280.000 đồng; Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với người bị tạm giữ,về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người liên quan, thu giữ vật chứng,về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho các bị can.Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên; không khiếu nại về việc bị Điều tra viên, Kiểm sát viên mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình. Các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên là chứng cứ của vụ án.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng – ông Nguyễn Văn B: Xét thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ các lời khai của người này, sự vắng mặt của người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo, nên Hội đồng xét xử căn cứ

khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt người này.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của các bị cáo Nguyễn Đình C, Vũ Tuấn T, Nguyễn Chí V, Trương Công Q, Nguyễn Văn L tại phiên tòa, thấy phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 11 giờ15 phút đến 12 giờ 20 phút ngày 28/12/2018, tại nhà ở của Nguyễn Đình C ở thuộc thôn PB, xã PC, huyện C, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Đình C cùng với Vũ Tuấn T, Nguyễn Chí V, Trương Công Q đã đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh chắn với tổng số tiền 8.280.000 đồng; Nguyễn Văn L làm nhiệm vụ chia bài để hưởng lợi bất chính.

Hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh chắn với số tiền 8.820.000đồng của Nguyễn Đình C cùng với Vũ Tuấn T, Nguyễn Chí V, Trương Công Q đã phạm tội "Đánh bạc"; Nguyễn Quang L không trực tiếp tham gia đánh bạc, nhưng làm nhiệm vụ chia bài cho 04 bị cáo trên để hưởng lợi bất chính 150.000 đồng nên đồng phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 26/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Nguyễn Đình C, Vũ Tuấn T, Nguyễn Chí V, Trương Công Q, Nguyễn Văn L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Các bị cáo Nguyễn Đình C, Vũ Tuấn T, Nguyễn Chí V, Trương Công Q, Nguyễn Văn L có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi đánh bạc của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội, tạo dư luận xấu trong nhân dân. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét vai trò, mức độ tham gia đánh bạc, cũng như nhân thân của từng bị cáo.

[2.2.1] Bị cáo Nguyễn Đình C là người chuẩn bị dụng cụ đánh bạc, dùng địa điểm nhà mình để đánh bạc, khởi xướng 04 bị cáo khác tham gia đánh bạc; nên C giữ vai trò chính trong vụ án.

[2.2.2] Bị cáo Vũ Tuấn T sử dụng tiền đánh bạc nhiều nhất là 3.580.000đồng. Về nhân thân của T: Ngày 05/4/2011, T bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội "Giết người", chấp hành xong

hình phạt chính ngày 03/12/2013; tuy nhiên tính đến ngày phạm tội Đánh bạc (28/12/2018) thì T chưa chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự (nghĩa vụ cấp dưỡng cho ông Trần Văn L) của bản án trên; nên T chưa được xóa án tích. Do vậy, T phạm tội thuộc trường hợp "tái phạm" quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự. Bị cáo T bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với T cần phải cách ly với xã hội một thời gian nhất định.

[2.2.3] Tiếp theo là bị cáo Nguyễn Chí V sử dụng số tiền vào đánh bạc là 1.800.000 đồng, Trương Công Q là 1.400.000 đồng; Q là người có nhân thân xấu, năm 2011, bị Công an huyện Chương Mỹ xử phạt hành chính về hành vi "Gây rối trật tự công cộng"; tuy nhiên cũng đã được xóa hơn 07 năm. Do vậy hình phạt và mức hình phạt áp dụng với 02 bị cáo này sẽ ngang nhau.

[2.2.4] Cuối cùng, Nguyễn Văn L làm nhiệm vụ chia bài để được hưởng lợi bất chính 150.000 đồng, nên mức hình phạt sẽ thấp nhất.

Các bị cáo C, T, V, Q, L đều có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Q có nhân thân xấu hơn, nhưng tiền sự đã được xóa hơn 07 năm. Các bị cáo C, V, L, Q phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy các bị cáoC, V, Q, L có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo, mà không cần thiết phải cách ly với xã hội, nên giao các bị cáo này về cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự là phù hợp. Miễn khấu trừ thu nhập cho 04 bị cáo này do các bị cáo không có thu nhập ổn định.

Xét thấy cả 05 bị cáo không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2.3] Về vật chứng đã thu giữ:

- 02bộ bài chắn, mỗi bộ 100 quân; 02 đĩa sứ: là công cụ phạm tội đánh bạc, nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ.

- 8.280.000 đồng là số tiền đã được sử dụng vào việc đánh bạc, nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[2.4] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình C, Vũ Tuấn T, Nguyễn Chí V, Trương Công Q, Nguyễn Văn L phạm tội "Đánh bạc".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự, phạt:

Vũ Tuấn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày **28/12/2018 đến 03/01/2019**.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, phạt:

3.1. **Nguyễn Đình C**: **15** (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ; được trừ 06 ngày tạm giữ (quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ); **còn phải chấp hành 14 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ**. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã PC nhận được Quyết định thi hành án hình sự và bản sao bản án.

3.2.**Nguyễn Chí V**: **12(**mười hai) tháng cải tạo không giam giữ; được trừ 06 ngày tạm giữ (quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ); **còn phải chấp hành11 tháng 12 ngày cải tạo không giam** giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã PC nhận được Quyết định thi hành án hình sự và bản sao bản án.

3.3. **Trương Công Q**: **12** (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ; được trừ 06 ngày tạm giữ (quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ); **còn phải chấp hành 11 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ**. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã PC nhận được Quyết định thi hành án hình sự và bản sao bản án.

3.4.**Nguyễn Văn L**:09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ; được trừ 06 ngày tạm giữ (quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ); **còn phải chấp hành 08 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ**. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã PC nhận được Quyết định thi hành án hình sự và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Chí V, Trương Công Q, Nguyễn Văn L cho UBND xã PC – huyện C - Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Các gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

4. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

4.1. Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài chắn quân, mỗi bộ 100 quân; 02 đĩa men sữ.

4.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước **8.280.000** (tám triệu hai trăm tám mươi ngàn)đồng.

(*Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2019. T bộ số tiền trên hiện đang tạm giữ tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ tại Kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày26/3/2019*).

5. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Đình C, Vũ Tuấn T, Nguyễn Chí V, Trương Công Q, Nguyễn Văn L, mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo Nguyễn Đình C, Vũ Tuấn T, Nguyễn Chí V, Trương Công Q, Nguyễn Văn L có Q kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Các bị cáo;
- UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Mai